

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HNGĐ- ST

Ngày: 22/8/2022

V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế;

Ông Nguyễn Văn Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 97/2022/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp Hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐST- DS ngày 01 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị O, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn An C, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

(Vắng mặt)

Bị đơn: Anh Ngô Đình T, sinh năm 1992.

HKTT: Thôn Tư T, xã Trí Q, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Hiện anh T đang chấp hành án tại: Đội 2, Phân trại 3, Trại giam Ngọc Lý- (huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang). (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của các đương sự tại Toà án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Hoàng Thị O kết hôn với anh Ngô Đình T ngày 07/10/2016, trước khi kết hôn anh chị có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Trí Quả, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Theo như chị O trình bày: Sau khi kết hôn, chị vẫn sống và làm việc tại Sơn Động, Bắc Giang, còn anh T vẫn ở Thuận Thành, đến cuối tuần chị mới về nhà anh T ở Thuận Thành. Vợ chồng sống hòa thuận đến khoảng cuối năm 2017 thì phát sinh mâu

thuần. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi nhau. Từ tháng 4/2018, chị và anh T đã sống ly thân và không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Đến khoảng tháng 9/2018 anh T có hành vi trộm cắp tài sản và bị Tòa án xử phạt tù. Hiện anh T đang chấp hành án tại Trại giam Ngọc Lý. Từ khi anh T phải đi chấp hành án, chị có đi lại thăm nom anh T khoảng 2 lần. Nay chị xác định giữa tình cảm giữa chị và anh T không còn, không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được nữa vì vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh T.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị và anh T có 01 con chung là Ngô Trúc L, sinh ngày 24/01/2018. Nếu vợ chồng ly hôn chị đề nghị Tòa án giao con cho chị nuôi dưỡng. Chị không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ: Chị xác nhận giữa chị và anh T không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết gì khác.

Phía bị đơn là anh Ngô Đình T hiện đang chấp hành án tại Trại giam Ngọc Lý do vậy Tòa án đã có Công văn đề nghị Trại giam Ngọc Lý giao văn bản tố tụng và hướng dẫn anh T viết bản tự khai theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên anh T không viết tự khai nhưng có trình bày ý kiến: Anh không đồng ý ly hôn với chị O vì tình cảm vợ chồng vẫn còn, chưa xảy ra mâu thuẫn gì lớn, trước khi bị bắt anh cũng là người sống có trách nhiệm với gia đình vì vậy anh đề nghị Tòa án hòa giải.

Phía chị O có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải vì chị xác định chị và anh T không thể tiếp tục chung sống cùng anh T được nữa. Do vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Chị O có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, chị vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh T và đề nghị Tòa án giao con chung cho chị được nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và đề nghị giao con chung cho anh nuôi dưỡng. Do vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu và kết luận về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà và việc chấp hành pháp luật của các đương sự là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Xử

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị O được ly hôn anh Ngô Đình T.

Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị O được chăm sóc nuôi dưỡng con chung Ngô Trúc L, sinh ngày 24/01/2018.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Việc cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và công nợ: Không xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Chị Hoàng Thị O phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Sau khi nghe ý kiến đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và ý kiến về việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Hoàng Thị O kết hôn với anh Ngô Đình T ngày 07/10/2016, trước khi kết hôn anh chị có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Trí Quả, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị O. Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị O và anh T là có thật và nguyên nhân theo như chị O trình bày là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi nhau. Từ tháng 4/2018, chị và anh T đã sống ly thân và không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Đến khoảng tháng 9/2018 anh T có hành vi trộm cắp tài sản bị Tòa án xử phạt tù và hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam Ngọc Lý.

Phía anh T mặc dù không đồng ý ly hôn nhưng cũng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Quá trình làm việc tại Tòa án, chị O đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải do chị xác định giữa chị và anh T không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được nữa do vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị O và anh T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình xử cho chị O được ly hôn với anh T.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị O và anh T có 01 con chung là Ngô Trúc L, sinh ngày 24/01/2018. Khi ly hôn cả chị O và anh T đều có nguyện vọng được nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi vợ chồng ly thân, chị O vẫn trực tiếp nuôi dưỡng con chung, hiện nay cháu Linh vẫn còn nhỏ hơn nữa hiện anh T đang phải chấp hành án tại Trại giam nên chưa thể có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung vì vậy cần giao cho chị O được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là phù hợp.

Việc cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và công nợ: Không đặt ra xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Chị Hoàng Thị O phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị O được ly hôn anh Ngô Đình T.

2. Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị O chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là Ngô Trúc L, sinh ngày 24/01/2018.

Sau ly hôn các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và công nợ: Không đặt ra xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị O phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. (Xác nhận chị O đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0005537 ngày 11/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu